



Delegation of the European Union to Vietnam

Chế độ ưu đãi thuế quan phổ cập của EU - GSP

Giới thiệu chung

Bà Jana Herceg
Phó Ban Hợp tác Kinh tế, Phái đoàn Liên minh Châu Âu tại Việt Nam
Hà Nội, 25 tháng 2 năm 2014

Bối cảnh – tại sao lại có GSP?



- **Chế độ Ưu đãi Thuế quan phổ cập (GSP)** được ra đời từ những năm 60, theo khuyến nghị của Hội nghị Liên hiệp quốc về Thương mại và Phát triển (UNCTAD).
- Từ năm 1971, EU đã áp dụng GSP. Chế độ GSP hiện nay của EU được thông qua năm 2012 và sẽ được áp dụng từ 1/1/2014 .
- Mục đích của GSP là hỗ trợ các nước đang phát triển thông qua tạo thuận lợi cho các nước này xuất khẩu vào thị trường Liên minh Châu Âu. Việc này được thực hiện dưới hình thức giảm thuế cho hàng hóa của các nước đang phát triển khi nhập khẩu vào thị trường EU.
- Về phần mình, các nước EU không đòi hỏi được đối xử có đi có lại.

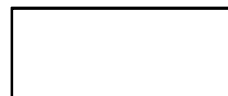
Hệ thống GSP mới – Mục tiêu chính



- 1. Tập trung ưu đãi cho các nước cần nhất**—Đó là các nước kém phát triển nhất và các nền kinh tế nghèo không được hưởng bất kỳ kênh ưu đãi nào khi tiếp cận thị trường EU. Phản ánh nhu cầu phát triển, tài chính và thương mại khác biệt của các nước.
- 2. Tăng cường GSP+** với chức năng công cụ hỗ trợ các đối tác nghiêm túc thực hiện các công ước quốc tế.
- 3. Khiến cho hệ thống trở nên minh bạch hơn và dễ dự đoán hơn** đối với các nhà quản lý kinh tế.
- 4. Điều chỉnh theo tiến trình Lisbon**— tăng cường vai trò của Nghị viện Châu Âu.

3

Hệ thống GSP mới – thời gian



Chế độ mới:

Quy định của EU 978/2012 cung cấp khung pháp lý cho các chế độ cải cách GSP của EU. Các ưu đãi thương mại mới áp dụng từ ngày 01 tháng 01 năm 2014.

Tập trung vào các đối tác cần giúp đỡ nhất

Chế độ mới:

- Các nước cần hưởng ưu đãi GSP nhất:
 - 49 nước kém phát triển nhất được hưởng chế độ Tất cả trừ vũ khí (EBA).
 - 38 nước có thu nhập thấp và trung bình thấp.
- Các đối tác không đủ điều kiện hưởng ưu đãi: 33 nước và vùng lãnh thổ (đã vượt ngưỡng và không cần đến GSP nữa)
- Các đối tác không còn được hưởng ưu đãi:
 - 34 đối tác được hưởng ưu đãi thông qua các kênh khác.
 - 20 đối tác có thu nhập cao hoặc trên mức trung bình.

Chế độ hiện nay: 176 nước và vùng lãnh thổ

Tất cả trừ vũ khí (EBA)

Châu Phi (33): Ăng-gô-la, Buốc-ki-na Pha-sô, Bu-run-đi, Bê-nanh, Chát, CHDC Công-gô, CH Trung Phi, Di-bu-ti, Ê-ri-tê-a, Ê-ti-ô-pia, Gam-bia, Ghi-nê-a, Ghi-nê-a Xích đạo, Ghi-nê-a Bi-sô, Đảo Cô-mô-rốt, Li-bê-ria, Lê-sô-tô, Ma-đa-gát-sờ-ca, Ma-li, Mô-ri-ta-nia, Ma-la-uy, Mô-zam-bích, Ni-giê, Goan-đa, Su-đan, Nam Su-đan, Si-ê-ra Lê-ôn, Sê-nê-gan, Sô-mali, Sao Tô-mê và Prin-si-pô, Tô-gô, Tan-da-nia, U-gan-đa, Zam-bia.

Asia (10): Áp-ga-nít-sờ-tan, Băng-la-đét, Bu-tan, Cămpuchia, CHDNND Lào, Mi-an-ma, Đông Timo, Y-e-men.

Australia and Pacific (5): Ki-ri-ba-ti, Samoa, Đảo Sa-lô-mông, Tuvalu, Vanuatu.

Caribbean (1): Haiti

GSP chuẩn

Ác-mê-nia, Bô-li-via, Trung Quốc, CH Cáp Ve, Cô-lôm-bia, Cộng hòa Congo, Quần đảo Cúc, Costa Rica, Ê-cu-a-đo, Gióc-gia, Gua-tê-mala, Hồng-đu-rát, Ấn Độ, In-đô-nê-sia, I-rắc, Kiéc-gi-dít-tan, Marshall (quần đảo), Micronesia (liên hiệp Hoa Kỳ), Mông Cổ, Nauru, Nicaragua, Nigeria, Niue, Pakistan, Panama, Paraguay, Peru, Phi-líp-pin, El Salvador, Sri LankaSi-ri, Tajikistan, Thái Lan, Tonga, Turkmenistan, U-krai-na, Uzbekistan, Việt Nam.

Những đối tác nào không còn đủ điều kiện?

- **33 nước và vùng lãnh thổ (OCTs)** đã được hưởng quy chế đặc biệt khi tiếp cận thị trường EU hoặc nằm trong số các nước phát triển:

Anguilla, Netherlands Antilles, Antarctica, American Samoa, Aruba, Bermuda, Bouvet Island, Cocos Islands, Christmas Islands, Falkland Islands, Gibraltar, Greenland, South Georgia and South Sandwich Islands, Guam, Heard Island and McDonald Islands, British Indian Ocean Territory, Cayman Islands, Northern Mariana Islands, Montserrat, New Caledonia, Norfolk Island, French Polynesia, St Pierre and Miquelon, Pitcairn, Saint Helena, Turks and Caicos Islands, French Southern Territories, Tokelau, United States Minor Outlying Islands, Virgin Islands – British, Virgin Islands- US, Wallis and Futuna, Mayotte.

Các đối tác trên không bị ảnh hưởng tiêu cực do đã có các cơ chế tiếp cận thị trường thay thế.

Những đối tác nào không còn tiếp tục được hưởng lợi?

• **34 đối tác đã có thỏa thuận tiếp cận thị trường khác:**

- Euromed (6): Algeria, Egypt, Jordan, Lebanon, Morocco, Tunisia.
- Cariforum (14): Belize, St. Kitts and Nevis, Bahamas, Dominican Republic, Antigua and Barbuda, Dominica, Jamaica, Saint Lucia, Saint-Vincent and the Grenadines, Barbados, Trinidad and Tobago, Grenada, Guyana, Surinam.
- Tiếp cận thị trường thông qua Thỏa thuận Đối tác Kinh tế (8): Côte d'Ivoire, Ghana, Cameroon, Kenya, Namibia, Botswana, Swaziland, Fiji.
- Eastern and Southern Africa (3): Seychelles, Mauritius, Zimbabwe
- Thái Bình Dương (1): Papua New Guinea
- Khác (2): Mexico, South Africa.

Các đối tác trên không bị ảnh hưởng tiêu cực do đã có các cơ chế tiếp cận thị trường thay thế.

Những đối tác nào không còn tiếp tục được hưởng lợi? (tiếp)

- **Các nước và vùng lãnh thổ đã có thu nhập cao** (theo đánh giá của Ngân hàng Thế giới): Saudi Arabia, Kuwait, Bahrain, Qatar, United Arab Emirates, Oman, Brunei Darussalam, Macao.
- **Các nước có mức thu nhập trung bình ở mức cao (UMIs):** Latin America (5): Argentina, Brazil, Cuba, Uruguay, Venezuela; ex-USSR (4): Azerbaijan, Belarus, Russia, Kazakhstan; other (5): Gabon, Libya, Malaysia, Palau, Iran.

Lưu ý: Từ ngày 1/1/2014, cả Trung Quốc, Thái Lan, Ê-cua-đo và Man-đi-vơ sẽ không còn được hưởng lợi do bị xếp vào các nước có thu nhập trung bình ở mức cao (UMIs) trong 3 năm liên tiếp.

Cách tiếp cận 'năng động' mới

Theo quy định của GSP mới, hiện trạng của các nước sẽ liên tục được xem xét lại. Khi một nước không còn đáp ứng đủ các tiêu chuẩn để trở thành bên hưởng lợi nữa, nước đó sẽ phải ra khỏi danh sách thụ hưởng và được hưởng **giai đoạn chuyển tiếp dài** để đảm bảo các nhà quản lý kinh tế có thể thích ứng.

Hai trường hợp:

Ngân hàng Thế giới xếp nước đó vào nhóm nước "thu nhập cao" hoặc "thu nhập trung bình cao" trong 3 năm liên tiếp. Vào đầu năm tiếp theo, nước không còn được hưởng sẽ có 1 năm chuyển tiếp để thích ứng.

Nếu có thỏa thuận tiếp cận thị trường ưu đãi (thường là hiệp định tự do thương mại song phương, kể cả trong trường hợp tạm thời), thời gian chuyển tiếp là 2 năm.

Các mục 'trưởng thành'

- Từ tháng 1 năm 2014, các mục sản phẩm được phân tách cụ thể hơn nhằm đảm bảo tính thống nhất trong phân loại sản phẩm
- Ngưỡng trưởng thành tăng lên 17.5% (nói chung) và 14.5% (hàng dệt) nhằm xác định lĩnh vực cạnh tranh tốt hơn và vô hiệu hóa 'hiệu ứng trưởng thành quá mức' do sự sụt giảm số đối tác được hưởng GSP.
- Cơ chế trưởng thành chỉ áp dụng cho GSP chuẩn
- **Ngày 17/12/2012, Ủy ban châu Âu đã thông qua danh sách các lĩnh vực tốt nghiệp cho giai đoạn 1/1/2014 -31/12/2016.**

Các mục trưởng thành (giai đoạn 2014-) 2016)

Trung Quốc: (6 lĩnh vực mới tốt nghiệp): S-1a: động vật sống, một số sản phẩm từ động vật trừ cá; S-1b: cá, giáp xác, động vật thân mềm và động vật thủy sinh không xương sống; S-2b: rau quả; S-2c: cà phê, chè, chè paragoay và gia vị; S-2d: ngũ cốc, bột, quả hạch, nhựa cây và thực vật têt bện; S-4b: thực phẩm chế biến (trừ thịt và cá), đồ uống, rượu và dấm.

Tổng cộng có 27 lĩnh vực tốt nghiệp.

Các lĩnh vực không tốt nghiệp là:

- S-2a: các sản phẩm từ rau
- S-3: dầu động hay thực vật, chất béo và sáp bôi
- S-4a: sản phẩm từ thịt
- S-4c: thuốc lá
- S-5: khoáng sản

Các lĩnh vực trưởng thành (tiếp)

Ấn Độ: (5 lĩnh vực mới trưởng thành): S-5: khoáng sản; S-6a: hóa chất hữu và vô cơ; S-6b: hóa chất khác, trừ hóa chất hữu và vô cơ; S-8a: da sống và da thuộc; S-17b: phương tiện giao thông đường bộ, xe đạp, máy bay và tàu vũ trụ, thuyền và các bộ phận cấu thành. S-11a: nguyên liệu dệt, tiếp tục trưởng thành.

Indonesia: (2 lĩnh vực trưởng thành mới): S-1a: động vật sống và sản phẩm từ động vật trừ cá; S-6b: hóa chất khác, trừ hóa chất hữu và vô cơ; S-3: dầu động hay thực vật, chất béo và sáp bôi tiếp tục trưởng thành.

Các lĩnh vực “trưởng thành” (tiếp)



Thái Lan (2 lĩnh vực trưởng thành mới): S-4a: Chế phẩm từ thịt và cá; S-4b: thực phẩm chế biến (trừ thịt và cá), đồ uống, rượu và dấm; S-14: ngọc trai và kim loại quý tiếp tục trưởng thành .

Ecuador (2 lĩnh vực trưởng thành mới): S-2a: sản phẩm rau; S-4a: chế phẩm từ thịt và cá.

Ukraine (1 lĩnh vực trưởng thành mới): S-17a: xe lửa và xe điện và các sản phẩm dùng cho các loại phương tiện này.

Nigeria (1 lĩnh vực trưởng thành mới): S-8a: da sống và da thuộc.

Costa Rica (1 lĩnh vực trưởng thành mới): S-2b: rau và quả.

Việt Nam, mục 12a (dày giép) và 12b (mũ, ô v.v) không còn thuộc danh sách trưởng thành

Lưu ý: quy chế “trưởng thành ” không áp dụng với nước được hưởng GSP+

Tăng cường sự minh bạch và tính dự đoán được



- 1 năm quá độ để các nhà quản lý kinh tế thích nghi với hệ thống mới cho tới khi chế độ ưu đãi mới được áp dụng từ 1/1/2014
- Thời gian dài hơn: 10 năm. Với chế độ Tất cả trừ vũ khí thì không hạn chế thời gian.
- Quyền của các bên được xác định và tăng cường (áp dụng GSP+, rút lui, tự vệ)
- Áp dụng thời gian quá độ cho các nước không còn tiếp tục được hưởng (1 hoặc 2 năm, tùy từng trường hợp)

Các nhà xuất khẩu có thể lấy hướng dẫn về GSP ở đâu?

- Truy cập trang web Hỗ trợ xuất khẩu:
<http://exporthelp.europa.eu/>
- Hỗ trợ xuất khẩu là gì?
- Cơ sở dữ liệu miễn phí về thương mại hàng hóa;
- Dễ dàng đối với người sử dụng;
- Có sự giải thích chi tiết về các vấn đề hải quan, SPS và các yêu cầu về an toàn có liên quan, về thuế nhập khẩu và thuế nội địa ...
- Bằng 6 thứ tiếng: Anh, Pháp, Tây Ban Nha, Bồ Đào Nha, Nga và Ả rập.

Các thông tin thêm về GSP

- Trang web của Tổng vụ Thương mại, Ủy ban Châu Âu:
http://ec.europa.eu/trade/policy/countries-and-regions/development/generalised-scheme-of-preferences/index_en.htm
- Trang web Hỗ trợ xuất khẩu của Ủy ban Châu Âu:
http://exporthelp.europa.eu/thdapp/display.htm?page=cd/cd_GeneralisedSchemeOfPreferences.html&docType=main&languageId=EN
- Trang web của Tổng vụ Thuế và Hải quan, Ủy ban Châu Âu:
http://ec.europa.eu/taxation_customs/customs/customs_duties/rules_origin/preferential/article_839_en.htm



Delegation of the European Union to Vietnam

Xin cảm ơn

Jana.Herceg@eeas.europa.eu